

Số: 107/2021/QĐST-HNGĐ

Tiên Lãng, ngày 25 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 132/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Đào Thị T, sinh năm 19xx; địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Và anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 19xx; ĐKTT: Tập thể Lữ đoàn xxx thôn D, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Thôn K, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị T và anh Nguyễn Xuân Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1996 và Nguyễn Xuân Th, sinh ngày 28/5/2005. Đối với cháu Trung đã thành niên hai bên không yêu cầu giải quyết. Anh Đ là người trực tiếp nuôi cháu Thành. Thời hạn nuôi con tính từ ngày ra quyết định cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng cho con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Hai bên thỏa thuận chị Đào Thị T chịu cả lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị T đã nộp đủ số tiền này tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0012186 ngày 10 tháng 6 năm 2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Đương sự;
- UBND xã C, huyện T;
- (ĐKKH năm 1995);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Chính